

Phụ lục 1

BỔ CỤC VÀ NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT ĐƯỜNG SẮT

(Kèm theo Văn bản số: /SXD-KCHT ngày /9/2025 của Sở Xây dựng)

Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025 gồm 04 Chương 59 Điều, cụ thể như sau:

1. Chương I. Những quy định chung (gồm 18 Điều, từ Điều 1 đến Điều 18)

Chương này quy định về phạm vi, đối tượng điều chỉnh; nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đường sắt; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển đường sắt; quản lý nhà nước và các quy định chung trong hoạt động đường sắt. So với Luật Đường sắt 2017, Luật có các điểm mới như sau:

- Bổ sung các quy định ưu đãi, hỗ trợ để phát triển kinh doanh kết cấu hạ tầng, kinh doanh vận tải và công nghiệp đường sắt; ưu tiên mua, sử dụng hàng hóa, dịch vụ trong nước hoặc phải mua, sử dụng hàng hóa, dịch vụ từ nhà sản xuất hoặc cung ứng dịch vụ trong nước để tạo thị trường đủ lớn cho phát triển công nghiệp đường sắt.

- Bổ sung quy định kết nối đường sắt với các phương thức vận tải khác để phát huy hiệu quả của từng phương thức vận tải và vận tải đa phương thức.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về phân loại ga đường sắt cho phù hợp với thực tế; bổ sung quy định để khai thác hiệu quả các khu ga thông qua việc cho phép mở rộng tối đa các loại hình kinh doanh dịch vụ thương mại trong khu ga.

2. Chương II. Đầu tư xây dựng đường sắt (gồm 21 Điều, từ Điều 19 đến Điều 39)

Nội dung chính của chương này là những quy định mới, mang tính “đột phá” cho đầu tư phát triển đường sắt, trong đó đẩy mạnh phân quyền từ Thủ tướng Chính phủ cho Bộ trưởng và từ Chính phủ, Bộ cho chính quyền địa phương theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” để phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong đầu tư phát triển hệ thống đường sắt, đặc biệt là đường sắt địa phương.

- Bổ sung các quy định để rút ngắn trình tự, thủ tục đầu tư từ lập quy hoạch, thực hiện dự án đến đầu tư xây dựng và lựa chọn nhà thầu.

- Một trong những điểm mới quan trọng của Luật Đường sắt 2025 là bổ sung quy định về đầu tư dự án đường sắt bằng nguồn vốn ngoài nhà nước để thể chế hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Thời gian qua, các dự án đường sắt đều được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công, quy định này đã mở ra cơ hội để huy động tối đa nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực của khu vực kinh tế tư nhân tham gia vào đầu tư phát triển hệ thống đường sắt. Bên cạnh đó, Luật vẫn có các quy định ràng buộc, kiểm soát bảo đảm vừa huy động được nguồn lực tư nhân, vừa giữ được vai trò quản lý của Nhà

nước đối với hệ thống đường sắt.

- Bổ sung các quy định về quản lý chi phí đầu tư nhằm giải quyết vướng mắc trong quá trình xác định chi phí đối với những công trình, hạng mục, thiết bị mà Việt Nam chưa có. Bởi pháp luật hiện hành có thể chưa có hoặc có nhưng chưa phù hợp hệ thống đơn giá, định mức đối với các dự án đường sắt mới, đường sắt điện khí hóa nên việc bổ sung quy định này nhằm giải quyết vướng mắc, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với thông lệ quốc tế để xác định đơn giá, định mức cho phù hợp, bảo đảm tính khả thi, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng các dự án đường sắt mới.

- Bổ sung quy định để giải quyết vướng mắc về hợp đồng, đặc biệt là các hợp đồng đầu tư xây dựng đường sắt áp dụng theo mẫu hợp đồng FIDIC trong thời gian qua.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là một trong những khâu quan trọng, cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ triển khai, hoàn thành dự án, thậm chí có thể dẫn đến tăng tổng mức đầu tư của các dự án đường sắt trong thời gian vừa qua. Do đó, Luật Đường sắt 2025 đã có các quy định nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, góp phần giảm thời gian chuẩn bị, sớm triển khai và đưa dự án vào khai thác hiệu quả.

- Bên cạnh các cơ chế thông thoáng nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng dự án đường sắt, Luật Đường sắt 2025 cũng đã bổ sung nội dung về bảo đảm phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để vừa khơi thông, tháo gỡ nhưng cũng có cơ chế kiểm soát của Nhà nước bảo đảm công khai, minh bạch, tránh lãng phí, tiêu cực, thất thoát tài sản Nhà nước.

- Bổ sung các quy định về phát triển khoa học, công nghệ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp và chuyển giao công nghệ để thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Chương III. Quản lý, khai thác đường sắt (gồm 16 Điều, từ Điều 40 đến Điều 55)

Nội dung Chương này quy định về kết cấu hạ tầng đường sắt; phương tiện giao thông đường sắt; vận tải đường sắt; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt. So với Luật Đường sắt 2017, Luật có những điểm mới sau:

- Sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt do Nhà nước đầu tư thực hiện bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt để tháo gỡ được vướng mắc đã tồn tại nhiều năm nay đối với việc giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia.

- Bổ sung quy định giao trách nhiệm cho tổ chức quản lý, vận hành, khai thác đường sắt phải xây dựng, công bố công khai và duy trì hệ thống quản lý an toàn vận hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải đường sắt, đặc biệt đối với các dự án đường sắt có yêu cầu kỹ thuật cao chuẩn bị triển khai trong thời gian tới. Lược bỏ thủ tục hành chính về thẩm định, cấp Giấy chứng nhận thẩm

định hồ sơ an toàn hệ thống, Giấy chứng nhận định kỳ hệ thống quản lý an toàn vận hành đường sắt đô thị; việc đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống sẽ được tổ chức chứng nhận an toàn độc lập (do chủ đầu tư dự án lựa chọn) thực hiện. Bổ sung quy định đường sắt tốc độ cao thuộc đối tượng được bảo vệ như công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và phải có quy trình vận hành, bảo trì hệ thống quản lý an toàn nghiêm ngặt do cơ quan quản lý, vận hành xây dựng, trình Bộ Xây dựng quyết định (Điều 52).

4. Chương IV. Điều khoản thi hành (gồm 04 Điều, từ Điều 56 đến Điều 59)

So với Luật Đường sắt 2017, Luật có những điểm mới sau:

Để bảo đảm thuận lợi và rõ ràng trong quá trình áp dụng, Luật Đường sắt đã có quy định đối với các dự án đường sắt đã được quyết định chủ trương đầu tư (dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam¹, dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng²) vẫn được áp dụng các quy định theo quyết định chủ trương đầu tư đã được phê duyệt. Đồng thời, Luật đã bổ sung quy định nguyên tắc áp dụng pháp luật trong trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Luật Đường sắt với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì được lựa chọn áp dụng quy định thuận lợi hơn.

- Để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc cấp giấy phép xây dựng, Luật Đường sắt 2025 đã sửa đổi ngay quy định của Luật Xây dựng, theo đó, từ ngày 01/07/2025, các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại khu vực có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hoặc thiết kế đô thị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì được miễn giấy phép xây dựng. Đây cũng là điểm mới mang tính đột phá của Luật nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

¹ Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội.

² Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội.

Phụ lục 2.**CÁC NHIỆM VỤ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN, PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN TRONG HOẠT ĐỘNG ĐƯỜNG SẮT***(Kèm theo Văn bản số: /SXD-KCHT ngày /9/2025 của Sở Xây dựng)***I. Nhiệm vụ, thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã phân cấp cho Bộ trưởng Bộ (07 nhiệm vụ)**

Tên Văn bản Phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Nội dung nhiệm vụ	Thẩm quyền sau khi phân cấp, phân quyền
Luật Đường sắt 2025	1. Phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường sắt.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	2. Phê duyệt quy hoạch tuyến, ga đường sắt.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	3. Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	4. Quyết định việc kết nối ray giữa đường sắt quốc gia với đường sắt nước ngoài.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
Nghị định số 144/2025/NĐ-CP	1. Quyết định tháo dỡ tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt quốc gia.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	2. Quyết định điều chỉnh danh mục phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	3. Quyết định vận tải hàng nguy hiểm trên đường sắt phục vụ yêu cầu cấp bách phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, địch họa, phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.	Bộ trưởng Bộ Xây dựng

II. Nhiệm vụ, thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (02 nhiệm vụ)

Tên Văn bản Phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Nội dung nhiệm vụ	Thẩm quyền sau khi phân cấp, phân quyền
Luật Đường sắt 2025	Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị.	UBND cấp tỉnh
Nghị định 144/2025/NĐ-CP	Tháo dỡ tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt đô thị.	UBND cấp tỉnh

II. Nhiệm vụ, thẩm quyền Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đã phân cấp cho chính quyền địa phương cấp tỉnh (06 nhiệm vụ)

Tên Văn bản Phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Nội dung nhiệm vụ	Thẩm quyền sau khi phân cấp, phân quyền
Nghị định 144/2025/NĐ-CP	1. Việc chấp thuận hầm đường sắt hiện hữu đang khai thác không thỏa mãn phạm vi bảo vệ hầm đường sắt.	UBND cấp tỉnh

	2. Chấp thuận công trình ăng ten viễn thông, đường dây thông tin, đường dây tải điện, khoảng cách từ vị trí chân cột đến vai nền đường đối với nền đường không đào, không đắp, chân taluy đường đắp, mép đỉnh taluy đường đào, mép ngoài cùng của kết cấu công trình cầu, đường dây thông tin, tín hiệu đường sắt.	UBND cấp tỉnh
	3. Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang đối với đường ngang chuyên dùng xây dựng trên đường sắt quốc gia, đường ngang công cộng do mình tổ chức quản lý, khai thác, bảo trì.	UBND cấp tỉnh
	4. Thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch chạy tàu an sinh xã hội; thẩm định báo cáo quyết toán các khoản chi phí thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội.	UBND cấp tỉnh
Thông tư 09/2025/TT-BXD	1 Cấp, cấp lại, thu hồi xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.	UBND cấp tỉnh
	2. Cấp, gia hạn, thu hồi, hủy giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang; quyết định bãi bỏ đường ngang.	UBND cấp tỉnh

III. Nhiệm vụ, thẩm quyền từ Ủy ban nhân dân huyện đã chuyển xuống Ủy ban nhân dân xã (05 nhiệm vụ)

Tên Văn bản Phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Nội dung nhiệm vụ	Nhiệm vụ sau khi phân cấp, phân quyền
Nghị định 140/2025/NĐ-CP	1. Việc chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra trong việc quản lý đất dành cho đường sắt; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm, giải tỏa vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt trong phạm vi quản lý.	UBND cấp xã
	2. Thực hiện các trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	UBND cấp xã
	3. Quản lý, bảo vệ, thực hiện các biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm đất dành cho đường sắt thuộc phạm vi quản lý.	UBND cấp xã
	4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức được giao quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt tổ chức rà soát, thống kê, phân loại các công trình.	UBND cấp xã
	5. Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng, tổ chức, cá nhân liên quan để giải tỏa hành lang an toàn giao thông tại đường ngang.	UBND cấp xã